

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày: 21/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kế và ông Lương Đình Hiền

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký viên Toà án khu vực 1- Hưng Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Bình - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Hưng Yên mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Văn B, sinh năm 1990 tại xã TH, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn PX, xã TH, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị L; Có vợ là Nguyễn Thị N và 02 con lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 07/10/2025 tại Phân trại tạm giam Tiên Lữ, Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Hưng Yên “*có mặt tại phiên toà*”

Bị hại:

- Anh Mai Văn Q, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn PL, xã TH, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

- Anh Phạm Thành Đ, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn PX, xã TH, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

- Chị Lương Thị D, sinh năm 1989; Địa chỉ: Khu HB, xã HHT, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

- Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn C, xã HHT, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

- Anh Đỗ Ngọc Ch, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn LH, xã YM, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

- Bà Đặng Thị C, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn HA, xã YM, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

- Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn HX, xã TH, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Mạnh K, sinh năm 1950; Địa chỉ: Thôn TL, xã TL, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”
- Anh Vũ Đình C, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn DC, xã HHT, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

Người làm chứng:

- Anh Đặng Khải H, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn T, xã YM, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”
- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn DC, xã HHT, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”
- Ông Trần Văn C, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn PX, xã TH, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”
- Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn LH, xã YM, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”
- Anh Lưu Văn T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn TT, xã YM, tỉnh Hưng Yên “*vắng mặt*”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Trần Văn B nghiện chơi game không có việc làm ổn định. Để có tiền chơi game và tiêu xài cá nhân bị cáo thường lang thang tìm kiếm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản là các loại xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện vì dễ vận chuyển tiêu thụ. Trong khoảng thời gian từ ngày 30/6/2025 đến ngày 16/7/2025, bị cáo đã thực hiện liên tiếp 07 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn các xã Tiên Hoa, Hoàng Hoa Thám, Yên Mỹ tỉnh Hưng Yên cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/6/2025, bị cáo đi bộ trên đường thôn PL, xã TH, tỉnh Hưng Yên thì phát hiện trong sân nhà anh Mai Văn Q dựng 01 chiếc xe máy điện, màu đen, mặt ngoài ghi dòng chữ OSAKA Eco. Quan sát không có ai ở nhà, cổng không khoá bị cáo đi vào sân nhà đến vị trí chiếc xe máy điện thấy chìa khoá xe vẫn cắm ở ổ khoá nên dùng tay vặn khoá, khởi động xe điều khiển ra khỏi nhà anh Q đi về hướng dốc Xuôi, xã Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên để tìm chỗ bán xe. Khi đi đến cửa hàng mua bán xe cũ của ông Nguyễn Mạnh K ở thôn Thụy Lôì, xã Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên bị cáo dừng lại hỏi ông K “*Chú có mua xe máy điện cũ này không?*”, ông K trả lời “*Có mua, mà muốn bán bao nhiêu tiền?*” thì bị cáo trả lời “*Cháu bán 1.500.000 đồng*”. Ông K tiếp tục hỏi “*Thế xe của ai?*” thì bị cáo trả lời “*Xe của cháu, không phải xe trộm cắp gì cả*”. Ông K đi ra kiểm tra xe trả giá 1.050.000 đồng bị cáo đồng ý bán. Ông K đưa tiền bị cáo cầm tiền, giao xe rồi đi đến quán game Luxury Gaming ở xã Đoàn Đào, tỉnh Hưng Yên chơi hết số tiền trên.

Vụ thứ hai: Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo đi bộ từ quán game Galaxy ở xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên về nhà anh Phạm Thành Đ ở thôn PX, xã TH, tỉnh Hưng Yên để vay tiền nhưng anh Đ không có nhà. Bị cáo thấy trong sân trước cửa nhà mẹ đẻ anh Đ dựng 01 chiếc xe máy điện màu đen, mặt ngoài ghi chữ

BRIDGESTONE của anh Đ. Quan sát xung quanh thấy không có người bị cáo lại gần chiếc xe đạp điện thấy vẫn cắm chìa khóa ở nên mở khóa, khởi động xe điều khiển đi ra đường ĐH82 về hướng xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên để tìm chỗ bán xe. Khi đi đến cửa hàng mua bán xe cũ của anh Vũ Đình C ở thôn DC, xã HHT, tỉnh Hưng Yên bị cáo dừng lại vào gặp anh C hỏi có mua xe không, anh C hỏi xe của ai bị cáo nói xe của mình cần tiền nên bán. Anh C kiểm tra chiếc xe trả giá 700.000 đồng, bị cáo cầm tiền đi đến quán game Luxury Gaming chơi game đến ngày hôm sau.

Vụ thứ ba: Khoảng 10 giờ ngày 01/7/2025, bị cáo mặc chiếc áo mưa màu xanh dạng áo khoác choàng đầu rời khỏi quán game Luxury Gaming đi bộ về xã TH, tỉnh Hưng Yên. Khi đi đến cửa hàng thẩm mỹ của chị Nguyễn Thị Hồng H ở thôn HX, xã TH, tỉnh Hưng Yên phát hiện 01 chiếc xe đạp loại xe thể thao màu ghi - xám, mặt ngoài ghi chữ GIERN của chị H đang dựng ở phía trước cửa hàng. Quan sát xung quanh không có người bị cáo đi đến lấy chiếc xe rồi đạp quay lại quán game Luxury Gaming để xe ở cửa quán rồi tiếp tục vào chơi game. Khi bị cáo đang chơi game thì bị lực lượng Công an xã Tiên Hoa đến mời về trụ sở làm việc, bị cáo đã khai nhận hành vi trộm cắp và tự nguyện giao nộp chiếc xe đạp vừa trộm cắp của chị H. Sau khi phát hiện bị mất xe, ngày 01/7/2025 anh Q, anh Đ, chị H đã làm đơn trình báo sự việc tới Công an xã Tiên Hoa.

Vụ thứ tư: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/7/2025, Trần Văn B đi bộ trên đường liên xã qua cửa hàng thẩm mỹ của chị Lương Thị D ở khu HB, xã HHT, tỉnh Hưng Yên thì phát hiện 01 chiếc xe máy điện biển số 89MĐ5-005.30 đang sạc ở sân phía trước cửa hàng. Bị cáo thấy không có ai, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa liền đi lại mở khóa khởi động xe điều khiển đi đến khu vực khu công nghiệp Phố Nối A, tỉnh Hưng Yên để tìm chỗ bán xe. Tại đây, bị cáo gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ đang đứng ở lề đường (bị cáo không xác định được vị trí thuộc địa phận xã nào) đã đi xe lại gần hỏi người này có mua xe không, người đàn ông hỏi lại giá bao nhiêu, bị cáo đòi 3.000.000 đồng và nói đây là xe của mình do cần tiền nên bán. Người đàn ông đồng ý mua và đưa cho bị cáo số tiền 3.000.000 đồng rồi điều khiển xe đi. Bị cáo cầm số tiền đi tiêu xài cá nhân hết 2.700.000 đồng, còn lại 300.000 đồng bị cáo tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an khi được triệu tập làm việc.

Vụ thứ năm: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/7/2025, bị cáo đi bộ đến khu vực nhà bà Nguyễn Thị O ở thôn C, xã HHT, tỉnh Hưng Yên phát hiện cổng không khoá, trong lán ở sân dựng 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu S650 sơn màu đỏ-đen, không gắn biển số. Quan sát không có người bị cáo đi đến vị trí dựng xe thấy chìa khóa vẫn cắm ở ổ liền mở khóa, khởi động xe rồi điều khiển đến một cửa hàng sửa chữa, thu mua xe máy, xe điện cũ ở lề đường (bị cáo không nhớ tên cửa hàng, không biết địa chỉ thuộc xã nào của tỉnh Hưng Yên) thì dừng lại đi vào bên trong gặp một người đàn ông không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ hỏi có mua xe không, người này đồng ý hỏi xe của ai thì bị cáo nói xe của mình. Người đàn ông kiểm tra xe hỏi

giá bán thì bị cáo đòi 2.000.000 đồng, người đàn ông trả 1.300.000 đồng bị cáo đồng ý bán rồi tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị mất xe, ngày 26/7/2025, chị D, bà O đã làm đơn trình báo Công an xã Hoàng Hoa Thám.

Vụ thứ sáu: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 15/7/2025, bị cáo đi bộ đến cửa hàng bánh ngọt CN ở thôn LH, xã YM, tỉnh Hưng Yên do anh Đỗ Ngọc Ch làm chủ phát hiện phía trước cửa hàng dựng 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu 133i, màu đen, chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá. Quan sát xung quanh thấy không có người bị cáo lại gần xe mở khoá, khởi động rồi điều khiển xe đi theo đường 380 về hướng phường Phố Nối, tỉnh Hưng Yên. Lúc này, anh Ch đang ở trong cửa hàng phát hiện nên tri hô đuổi theo. Thấy bị truy đuổi, bị cáo bỏ lại xe máy điện trên đường 380 rồi chạy vào thôn Thổ Cốc, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên thì bị anh Ch và quần chúng nhân dân đuổi kịp giữ lại trình báo Công an xã Yên Mỹ lập biên bản vụ việc quản lý chiếc xe máy điện. Do cơ quan công an chưa xác định được giá trị tài sản trộm cắp nên không bắt giữ bị cáo, tiếp tục điều tra xác minh.

Vụ thứ bảy: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/7/2025, bị cáo đi bộ trên đường 376 theo hướng từ vòng xuyên đến ngã tư Cống Tráng, xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Khi đi đến trước cửa hàng tạp hóa CC của gia đình bà Đặng Thị C ở thôn HA, xã YM, tỉnh Hưng Yên thấy có chiếc xe máy điện nhãn hiệu Xmen màu xanh đen, biển số 89MD3-101.95 chìa khoá xe vẫn cắm ở ổ khoá. Quan sát thấy không có người bị cáo đi để mở khoá khởi động xe rồi điều khiển đi về hướng ngã tư Cống Tráng. Lúc này, bà C đi từ trong nhà ra phát hiện đã đuổi theo tri hô "*trộm, trộm*". Bị cáo điều khiển xe bỏ chạy đến trước cửa hàng tử nhựt của anh Đặng Khải H thì bị chặn giữ lại. Bà C trình báo vụ việc đến Công an xã Yên Mỹ lập biên bản quản lý chiếc xe máy điện.

Trên cơ sở đơn trình báo của các bị hại, báo cáo vụ việc của công an các xã Tiên Hoa, Yên Mỹ và tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và quyết định nhập vụ án về tội trộm cắp tài sản xảy ra từ ngày 30/6/2025 đến ngày 16/7/2025 trên địa bàn các xã Tiên Hoa, Hoàng Hoa Thám, Yên Mỹ tỉnh Hưng Yên đối với Trần Văn B để điều tra theo quy định.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trích xuất, thu giữ 04 file video camera an ninh tại: Gia đình anh Đỗ Văn Th, sinh năm 1993, ở thôn PX, xã TH, tỉnh Hưng Yên (niêm phong ký hiệu M1); Cửa hàng của chị Nguyễn Thị Hồng H (niêm phong ký hiệu M2); Cửa hàng của anh Vũ Đình C (niêm phong ký hiệu M3); Gia đình ông Phạm Văn M, sinh năm 1974, ở khu Hòa Bình, xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên (niêm phong ký hiệu TN) ghi lại diễn biến sự việc và quyết định trưng cầu giám định.

Tại các bản kết luận giám định số 693/KL-KTHS ngày 30/08/2025 và số 1493/KL-KTHS ngày 30/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 04 file video (niêm phong ký hiệu M1, M2, M3, TN) gửi giám định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐG ngày 06/10/2025 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự tỉnh Hưng Yên kết luận: 01 xe máy điện, mặt ngoài ghi dòng chữ ASAKA eco, sơn màu đen, không gắn biển số, đã cũ trị giá 1.800.000 đồng; 01 xe máy điện mặt ngoài ghi chữ BRIDGESTONE, sơn màu đen, không gắn biển số, đã cũ trị giá 1.800.000 đồng; 01 xe đạp dạng xe thể thao, mặt ngoài ghi dòng chữ GIERN, sơn màu xám, đã cũ trị giá 1.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 10/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản xã TH kết luận: 01 xe máy điện nhãn hiệu ESPERO, màu đen, biển số 89MĐ5-005.30 đã cũ trị giá 3.200.000 đồng; 01 xe máy điện, nhãn hiệu S650, sơn màu đỏ-đen, không gắn biển số, đã cũ trị giá 1.250.000 đồng.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS, 03/KL-HĐĐGTS cùng ngày 24/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản xã Yên Mỹ kết luận: 01 xe máy điện nhãn hiệu 133i màu đen, không có biển số, không có số khung, số máy, mua từ năm 2022 trị giá là 1.600.000 đồng; 01 xe máy điện nhãn hiệu Xmen, màu xanh đen, số khung: RPJYHDGPJHA103694, số máy: 7H48V450WB172405094, mua từ 2023 trị giá 1.950.000 đồng.

Đối với ông Nguyễn Mạnh K, anh Vũ Đình C đã mua xe của Trần Văn B: Kết quả điều tra xác định ông K và anh C đều không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với những người đã mua lại chiếc xe máy điện biển số 89MĐ5-005.30 và chiếc xe máy điện nhãn hiệu S650, sơn màu đỏ-đen không gắn biển số do bị cáo trộm cắp của chị Lương Thị D, bà Nguyễn Thị O: Quá trình điều tra Trần Văn B khai nhận không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này và không xác định được địa điểm đã bán xe nên Cơ quan điều tra không đủ thông tin để xác minh làm rõ.

Đối với hành vi của bà Đặng Thị C đã gắn biển số 89MĐ3-101.95 không do cơ quan có thẩm quyền cấp đối với chiếc xe máy điện có số khung: RPJYHDGPJHA103694, số máy: 7H48V450WB172405094. Cơ quan điều tra, đã có Công văn kèm theo tài liệu gửi công an xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên đề nghị xem xét, xử lý theo quy định.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: 01 chiếc xe máy điện không gắn biển số, màu đen, đã cũ, mặt ngoài ghi dòng chữ OSAKA eco do ông Nguyễn Mạnh K giao nộp; 01 chiếc xe máy điện không gắn biển số, màu đen, đã cũ, mặt ngoài ghi dòng chữ BRIDGESTONE do anh Vũ Đình C tự nguyện giao nộp; 01 chiếc xe đạp dạng xe thể thao, sơn màu ghi-xám, mặt ngoài ghi dòng chữ GIERN đã cũ do Trần Văn B giao nộp; 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Xmen, màu xanh đen và 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu 133i, màu đen, không gắn biển số do Cơ quan điều tra thu giữ. Kết quả điều tra xác định đây là những tài sản hợp pháp của anh Q, anh Đ, chị H, bà C và anh Ch nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho các chủ sở hữu. 01 chiếc áo mưa, loại áo choàng màu xanh kích thước (135x150)cm, một mặt ghi dòng chữ Đại lý xe đạp điện - xe máy Ngọc Thuý, đã qua

sử dụng; 01 áo phông cộc tay màu tím than, viền cổ áo và hai tay áo có viền vàng, đã qua sử dụng; 01 đôi dép loại dép tổ ong, màu xám, đã qua sử dụng là trang phục của bị cáo do Cơ quan điều tra thu giữ và 01 biển số xe 89MĐ3-101.95, đã qua sử dụng đang được bảo quản tại kho vật chứng. Số tiền 300.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có hiện đang được bảo quản tại tài khoản tạm gửi của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên. Đối với chiếc xe máy điện nhãn hiệu ESPERO, biển số 89MĐ5-005.30 và chiếc xe máy điện, nhãn hiệu S650, sơn màu đỏ-đen, không gắn biển số: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả. Do bị cáo không nhớ được địa điểm bán xe nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Mai Văn Q, anh Phạm Thành Đ, chị Nguyễn Thị Hồng H, bà Đặng Thị C, anh Đỗ Ngọc Ch, chị Lương Thị D, bà Nguyễn Thị O không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Ông Nguyễn Mạnh K và anh Vũ Đình C không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã mua những chiếc xe máy điện do trộm cắp mà có.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Văn B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên, phù hợp với lời khai của những người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và vật chứng đã thu giữ.

Bản cáo trạng số 60/CT-VKS-KV1 ngày 20/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hưng Yên truy tố bị cáo Trần Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/10/2025. Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung vào công quỹ nhà nước. Về trách nhiệm dân sự: 04 chiếc xe máy điện và 01 xe đạp đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; 02 chiếc xe máy điện không thu hồi được. Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và trả lại số tiền đã bỏ ra mua tài sản trộm cắp nên ghi nhận sự tự nguyện này. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng bị cáo phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo mưa loại áo choàng màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo phông cộc tay màu tím than đã qua sử dụng; 01 đôi dép tổ ong màu xám, đã qua sử dụng và 01 biển số xe 89MĐ3-101.95 không còn giá trị sử dụng. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hưng Yên xác định phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi trộm cắp của bị cáo được chứng minh bằng: Đơn trình báo và lời khai của 07 bị hại; 07 biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐG ngày 06/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Hưng Yên; số 03/KL-ĐGTS ngày 10/11/2025, số 02/KL-ĐGTS, số 03/ KL-ĐGTS cùng ngày 24/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự xã TH, xã Yên Mỹ kết luận tổng giá trị 07 chiếc xe máy điện, xe đạp bị cáo trộm cắp là 12.600.000 đồng; Bản kết luận giám định số 693/KL-KTHS ngày 30/08/2025, số 1493/KL-KTHS ngày 30/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 04 file video (niêm phong ký hiệu M1, M2, M3, TN) ghi lại hình ảnh bị cáo trộm cắp tài sản gửi giám định; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; vật chứng đã thu giữ và bằng chính lời khai nhận của bị cáo. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/6/2025 đến ngày 16/7/2025, bị cáo Trần Văn B đã thực hiện liên tiếp 07 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn các xã Tiên Hoa, Hoàng Hoa Thám và Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, cụ thể: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/6/2025, tại nhà anh Mai Văn Q ở thôn PL, xã TH, tỉnh Hưng Yên bị cáo Trần Văn B đã lợi dụng sơ hở, trộm cắp 01 chiếc xe máy điện, mặt ngoài ghi dòng chữ ASAKA eco, sơn màu đen, trị giá 1.800.000 đồng. Khoảng 16 giờ ngày 30/6/2025, tại nhà bà Phạm Thị L ở thôn PX, xã TH, tỉnh Hưng Yên, bị cáo đã lợi dụng sơ hở, trộm cắp 01 chiếc xe máy điện, mặt ngoài ghi dòng chữ BRIDGESTONE, màu đen, trị giá 1.800.000 đồng của anh Phạm Thành Đ. Khoảng 10 giờ ngày 01/7/2025, tại cửa hàng thẩm mỹ của chị Nguyễn Thị Hồng H ở thôn HX, xã TH, tỉnh Hưng Yên bị cáo đã lợi dụng sơ hở, trộm cắp 01 chiếc xe đạp thể thao, mặt ngoài ghi chữ GIERN, màu xám-ghi, trị giá 1.000.000 đồng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/7/2025 tại cửa

hàng thắm mỹ của chị Lương Thị D ở khu HB, xã HHT, tỉnh Hưng Yên bị cáo đã lợi dụng sơ hở, trộm cắp 01 chiếc xe máy điện, biển số 89MĐ-005.30, màu đen trị giá 3.200.000 đồng. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 13/7/2025 tại nhà bà Nguyễn Thị O ở thôn C, xã HHT, tỉnh Hưng Yên bị cáo đã lợi dụng sơ hở, trộm cắp 01 chiếc xe máy điện, không gắn biển số, trị giá 1.250.000 đồng. Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 15/7/2025, tại cửa hàng bánh ngọt CN của anh Đỗ Ngọc Ch ở thôn LH, xã YM, tỉnh Hưng Yên bị cáo đã lợi dụng sơ hở, trộm cắp 01 chiếc xe máy điện, nhãn hiệu 133i, màu đen, không gắn biển số, trị giá 1.600.000 đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/7/2025 tại cửa hàng tạp hóa CC của gia đình bà Đặng Thị C ở thôn LH, xã YM, tỉnh Hưng Yên bị cáo đã lợi dụng sơ hở, trộm cắp 01 chiếc xe máy điện, nhãn hiệu Xmen, màu xanh đen, biển số 89MĐ3-101.95, trị giá 1.950.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản bị cáo đã trộm cắp là 12.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hưng Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng lười lao động, mong muốn có tiền chơi game tiêu sài cá nhân đã liên tiếp thực hiện 07 hành vi trộm cắp trong một thời gian ngắn. Ngay cả khi sự việc trộm cắp đã bị phát hiện, cơ quan công an đang điều tra xác minh theo quy định tố tụng hình sự nhưng bị cáo vẫn thực hiện liên tiếp các vụ trộm cắp, thể hiện sự coi thường pháp luật một cách công khai ngang nhiên, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xét xử nghiêm minh áp dụng hình phạt tù cho tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; có bố đẻ ông Trần Văn C được tặng kỉ niệm chương vì sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hưng Yên tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Theo các tài liệu, chứng cứ thấy bị cáo có công việc và thu nhập ổn định nhưng ham chơi lười lao động, liên tiếp trộm cắp tài sản để phục vụ mục đích cá nhân nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 15.000.000đ đối với các bị cáo sung vào công quỹ nhà nước.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: 04 chiếc xe máy điện và 01 xe đạp bị cáo trộm cắp của anh Mai Văn Q, Phạm Thành Đ, chị Nguyễn Thị Hồng H, bà Đặng Thị C, anh Đỗ Ngọc Ch đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; 02 chiếc xe máy điện bị cáo trộm cắp của chị Lương Thị D, bà Nguyễn Thị O bán cho 02 người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ nên cơ quan điều tra không thu hồi được. Ông Nguyễn Mạnh K và anh Vũ Đình C mua xe máy điện của bị cáo đã tự nguyện giao nộp xe để trả lại chủ sở hữu, không yêu cầu trả lại số tiền đã mua xe. Các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và trả lại số tiền đã mua tài sản trộm cắp, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 194 Bộ luật Dân sự HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này, không truy thu số tiền bị cáo phạm tội mà có sung vào công quỹ.

Đối với 01 chiếc áo mưa loại áo choàng màu xanh, 01 áo phông cộc tay màu tím than, 01 đôi dép tổ ong màu xám là trang phục bị cáo mặc khi đi trộm cắp giao nộp để phục vụ điều tra nhưng không có nhu cầu nhận lại; 01 biển số xe 89MĐ3-101.95 cơ quan điều tra thu giữ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 300.000 đồng bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

[7]. Về các vấn đề khác: Đối với ông Nguyễn Mạnh K, anh Vũ Đình C đã mua xe của bị cáo nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xem xét xử lý. Đối với hành vi của bà Đặng Thị C gắn biển số 89MĐ3-101.95 không do cơ quan có thẩm quyền cấp, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên có công văn kèm theo tài liệu gửi công an xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xem xét, xử lý là đúng quy định.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại.

[9]. Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Hưng Yên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1, Khoản 5 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn B 02 năm tù (*hai năm tù*), thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/10/2025.

Quyết định áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo 15.000.000đ (*mười năm triệu đồng*) sung vào công quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 194 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và hoàn trả số tiền đã mua những chiếc xe máy điện bị cáo trộm cắp.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu số tiền 300.000 đồng bị cáo phạm tội mà có sung vào công quỹ nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo mưa, loại áo choàng màu xanh kích thước (135x150)cm, một mặt ghi dòng chữ Đại lý xe đạp điện - xe máy Ngọc Thủy đã qua sử dụng; 01 áo phông cộc tay màu tím than, viền cổ áo và hai tay áo có viền vàng đã qua sử dụng; 01 đôi dép loại dép tổ ong, màu xám đã qua sử dụng và 01 biển số xe 89MĐ3-101.95 đã qua sử dụng (*Số lượng, đặc điểm của vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 48/QĐ-VKS-KV1 ngày 20/12/2025 của Viện kiểm sát khu vực 1 – Hưng Yên*).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ
- VKSND khu vực 1- Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Phòng THADS khu vực 1- Hưng Yên
- CA Phân trại tạm giam Tiên Lữ
- CA Trại tạm giam số 01 Hưng Yên
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang